

Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2)
Dự án: Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đakrông

Kính gửi:

- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Quyết định số 3866/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đakrông;

Căn cứ Quyết định số 4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn vốn Ngân sách địa phương năm 2022;

Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Trị kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đakrông trên cơ sở những nội dung dưới đây:

I. Mô tả tóm tắt dự án

- Tên công trình, dự án: Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đakrông.
- Tổng mức đầu tư: 20.000.0000.000 đồng. (Bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng)
- Tên chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Trị.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2024.

- Địa điểm: Xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông và xã Hướng Linh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Quy mô công trình:

+ Xây dựng tuyến đường vào thác Ba Vòi dài 1.504,67m; Điểm đầu tuyến nối với đường bê tông liên thôn tại Km7+500 thuộc bản Đá Ngồi xã Hướng Hiệp huyện Đakrông, điểm cuối tại vị trí tiếp giáp giữa rừng phòng hộ và rừng tự nhiên. Tuyến được thiết kế cơ bản bám theo hướng tuyến đường cũ, có nắn chỉnh một số vị trí để đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật và hạn chế giải phóng mặt bằng.

+ Xây dựng bãi đỗ xe diện tích 450m² tại cuối tuyến đường (phía trái).

+ Cấp đường: Đường giao thông nông thôn Cấp B theo tiêu chuẩn TCVN 10380-2014; Vận tốc thiết kế: $V_{tt}=20\text{Km/h}$.

+ Bề rộng nền đường 5,0m, mặt đường rộng 3,5m, lề đường mỗi bên rộng 0,75m. Bố trí đoạn tránh xe khoảng cách trung bình 500m bố trí 1 điểm.

+ Độ dốc dọc lớn nhất cho phép: $i_{\max} = 13\%$.

+ Tải trọng thiết kế: Nền, mặt đường trục xe 2,5T, kiểm toán đối với xe vượt tải trục 6T; Cống: H30-XB80.

+ Tần suất thiết kế tuyến, công: $P=10\%$.

+ Kết cấu mặt đường bê tông xi măng M200 dày 18cm trên lớp móng CPĐĐ dày 12cm.

+ Công trình thoát nước ngang: Xây dựng mới 03 cống (02 cống tròn đường kính 1,0m, 01 cống tròn đường kính 1,5m) và 03 đường tràn liên hợp cống hộp khẩu độ 3x(3x2)m).

II. Phân công việc đã thực hiện

Bảng số 1

TT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Khảo sát địa hình, địa chất bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Tư vấn Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	Công ty cổ phần Việt Tín	485.077.000	QĐ số 191/QĐ-BQLDDCN ngày 15/10/2021
2	Giám sát Khảo sát địa hình, địa chất bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	15.467.000	
3	Gói thầu số 03: Tư vấn Khảo sát; Thiết kế BVTC và dự toán		499.927.000	QĐ số 20/QĐ-BQLDDCN ngày 15/02/2022

TT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
4	Gói thầu số 04: Tư vấn đo vẽ bản đồ địa chính phục vụ thu hồi đất và cấm cọc GPMB		30.000.000	QĐ số 32/QĐ-BQLDDCN ngày 25/02/2022
5	Gói thầu số 05: Tư vấn khảo sát, lập PAKTTC và dự toán		2.058.000	QĐ số 32/QĐ-BQLDDCN ngày 25/02/2022
6	Gói thầu số 06: Thi công RPBM		69.230.000	QĐ số 84/QĐ-BQLDDCN ngày 30/3/2022
7	Gói thầu số 07: Tư vấn giám sát thi công RPBM		1.760.000	
Tổng giá trị			1.103.519.000	

III. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)
1	Quản lý dự án	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	396.586.000
2	Chi phí GPMB	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	500.000.000
3	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát bước lập báo cáo NCKT; bước thiết kế BVTC	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	20.245.000
4	Chi phí lập kế hoạch quản lý môi trường	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	10.000.000
5	Chi phí giám sát khảo sát bước thiết kế BVTC	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	12.112.000
6	Chi phí thẩm định Báo cáo NCKT	Sở Giao thông Vận tải	1.800.000
7	Chi phí thẩm định thiết kế BVTC và dự toán	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	29.927.000

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)
8	Chi phí thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh	13.886.000
9	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền	Sở Giao thông Vận tải	20.000.000
10	Chi phí trồng rừng thay thế khi chuyển đổi mục đích sử dụng	Quỹ trồng và phát triển rừng tỉnh Quảng Trị	84.039.000
11	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính	67.024.000
12	Các chi phí khác về RPMB (thẩm định; Kiểm tra, giám định; vận chuyển và tiêu hủy bom mìn, vật nổ)	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Trị	6.202.000
13	Chi phí dự phòng		1.857.342.000
Tổng giá trị thực hiện			3.019.163.000

IV. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 3

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 08: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT thi công xây dựng	46.937		Chi định thầu rút gọn	-	Quý II-III/2022	Trọn gói	45 ngày
2	Gói thầu số 09: Thi công xây dựng công trình	15.274.652	Ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II-III/2022	Trọn gói	600 ngày
3	Gói thầu số 10: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình	459.905		Chi định thầu rút gọn	-	Quý II-III/2022	Trọn gói	Theo thời gian thi công
4	Gói thầu số 11: Bảo hiểm công trình	45.824		Chi định thầu rút gọn	-	Quý II-III/2022	Trọn gói	Theo thời gian thi công + 12 tháng bảo hành
Tổng giá trị các gói thầu		15.827.318						

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: Việc phân chia dự án thành các gói thầu căn cứ vào nội dung, tính chất của công việc và trình tự thực hiện theo thời gian thực hiện dự án.

b) Giá gói thầu: Được xác định trên cơ sở Quyết định số 3866/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đakrông; Báo cáo thẩm định số 3741/SGTVT-QLCL ngày 30/11/2021 của Sở Giao thông Vận tải về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đakrông.

* Cách tính các giá gói thầu xây lắp như sau:

TT	Tên gói thầu	Chi phí xây dựng (CPXD) (1.000 đồng)	Chi phí dự phòng (DP)		Giá gói thầu = CPXD+DP (1.000 đồng)
			DP cho khối lượng, công việc phát sinh	DP cho yếu tố trượt giá	
1	Gói thầu số 08: Thi công xây dựng công trình	15.274.652	0	0	15.274.652

c) Nguồn vốn: Theo Quyết định số 4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn vốn Ngân sách địa phương năm 2022.

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Theo quy định của Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả.

- Các gói thầu có giá trị nằm trong hạn mức chỉ đầu thầu, đề nghị áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu chỉ định thầu rút gọn nhằm giảm bớt thủ tục, thời gian lựa chọn nhà thầu, sớm triển khai thi công hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư.

đ) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Theo tiến độ và kế hoạch thực hiện thực hiện dự án được phê duyệt tại Quyết định số 3866/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị.

e) Loại hợp đồng: Tất cả các gói thầu áp dụng loại hợp đồng trọn gói phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu hiện hành.

f) Thời gian thực hiện hợp đồng: Được xác định cụ thể, phù hợp với tiến độ

thực hiện nội dung công việc của gói thầu.

V. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 4

TT	Nội dung công việc	Giá trị (đồng)
1	Chi phí thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng, kiểm tra khả năng chịu lực của kết cấu	50.000.000
Tổng giá trị		50.000.000

VI. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

STT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phân công việc đã thực hiện	1.103.519.000
2	Tổng giá trị phân công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	3.019.163.000
3	Tổng giá trị phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	15.827.318.000
4	Tổng giá trị phân công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	50.000.000
Tổng giá trị các phân công việc		20.000.000.000
Tổng mức đầu tư dự án		20.000.000.000
Chênh lệch		0

VI. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Trị kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đakrông./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

Phan Văn Thắng